

Số: /TB-SLĐTBXH

Kon Tum, ngày tháng 11 năm 2020

## THÔNG BÁO

### Tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2020

Căn cứ Văn bản số 3992/UBND-KTTH ngày 21/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng viên chức thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội năm 2020;

Căn cứ Văn bản số 2238/SNV-CCVC ngày 06/11/2020 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2020;

Trên cơ sở Kế hoạch số 106 /KH-SLĐTBXH ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2020;

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở năm 2020, như sau:

**I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG:** 25 chỉ tiêu (Có bảng thống kê nhu cầu và mô tả vị trí tuyển dụng viên chức năm 2020 kèm theo). trong đó:

- Tư vấn giới thiệu việc làm và đào tạo nghề: 01 viên chức hạng III
- Thực hiện công tác thông tin thị trường lao động: 01 viên chức hạng III
- Tổng hợp, hành chính, quản trị, tổ chức cán bộ: 03 viên chức hạng III.
- Công tác xã hội: 06 viên chức hạng III.
- Y tế, điều dưỡng: 01 viên chức hạng IV;
- Điều dưỡng - Phục hồi chức năng: 04 viên chức hạng IV;
- Chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng: 09 viên chức hạng IV.

## II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

### 1. Điều kiện dự tuyển:

a) Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định, cụ thể như sau: Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật (*Trong đó không phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập*);

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

## **2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng**

a) Ngoài các điều kiện chung, đối tượng xét tuyển phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí xét tuyển theo quy định hiện hành của Nhà nước và yêu cầu cụ thể tại (*bảng thống kê nhu cầu và mô tả vị trí xét tuyển viên chức kèm theo cùng Thông báo này*).

b) Có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí tuyển dụng.

c) Có trình độ ngoại ngữ theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam<sup>1</sup> hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

d) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (*chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản*<sup>2</sup>).

## **3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển**

---

<sup>1</sup> Chứng chỉ ngoại ngữ được quy đổi theo Văn bản số 1332/SGDĐT-TCCB ngày 28/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

<sup>2</sup> Khoản 2 Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*Có mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển gửi kèm theo*)<sup>3</sup> và 03 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại liên hệ; 02 ảnh thẻ 4x6<sup>4</sup>. Tất cả được bỏ vào 01 bì hồ sơ. Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

- Mỗi người dự tuyển chỉ được nộp Phiếu đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm tại 01 đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức theo thông báo này (*Nếu đăng ký dự tuyển vào từ 02 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển*).

(*Người tham gia dự tuyển mang theo bản photocopy các văn bằng chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm và giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) để đối chiếu*).

### **III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

#### **1. Hình thức và nội dung tuyển dụng:**

a) Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

b) Nội dung tuyển dụng: Việc xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2:

+ Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

+ Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

+ Thời gian phỏng vấn 30 phút.

+ Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn<sup>5</sup>.

c) Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

d) Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

#### **2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

<sup>3</sup> Mẫu theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

<sup>4</sup> Đề thông tin một số nội dung liên quan đến công tác tuyển dụng cho người đăng ký dự tuyển.

<sup>5</sup> Thực hiện theo quy định điểm c Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

#### **IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:** 30 ngày: bắt đầu từ ngày 10/11/2020 đến hết ngày 09/12/2020 ( *trong giờ hành chính*).

**2. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kon Tum, số 292 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Số điện thoại 02603.918066.

**3. Thời gian và địa điểm xét tuyển:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ thông báo khi triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

Đề nghị thí sinh đăng ký dự tuyển thường xuyên theo dõi các thông báo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Hội đồng tuyển dụng về tiến độ và các nội dung liên quan đến công tác tổ chức tuyển dụng, được công khai trên trang thông tin điện tử (website) của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: <http://sldtbxh.kontum.gov.vn/>.

Trên đây là thông báo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở năm 2020./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Đăng website, niêm yết công khai;
- Lưu: VT, VP, H/s xét tuyển.

**GIÁM ĐỐC**

**A Kang**

## BẢNG THỐNG KÊ NHU CẦU VÀ MÔ TẢ VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số: /TB-SLĐTBXH ngày tháng 11 năm 2020 của Sở Lao động-TB&XH)

| Stt | Đơn vị                     | Số lượng cần tuyển | Tên vị trí việc làm/ chức danh nghề nghiệp tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác cần thiết của vị trí tuyển dụng                       | Chứng chỉ   |
|-----|----------------------------|--------------------|---|--|---|
| I   | Trung tâm Dịch vụ việc làm | 01                 | Tư vấn giới thiệu việc làm và đào tạo nghề            | Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực | - Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam <sup>6</sup> ;<br>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. |
|     |                            | 01                 | Thực hiện công tác thông tin thị trường lao động      | Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành: Kinh tế lao động, Luật, Quản trị kinh doanh             | - Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;<br>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin                |

<sup>6</sup> Chứng chỉ ngoại ngữ được quy đổi theo Văn bản số 1332/SGDĐT-TCCB ngày 28/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo

|            |   |    |  |   |   |
|------------|---|----|--|---|---|
| <b>III</b> | <b>Trung tâm Bảo trợ và công tác xã hội</b> | 03 | Tổng hợp, hành chính quản trị, công tác tổ chức cán bộ | Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành: Luật, Kinh tế, Quản trị kinh doanh.  | <p>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin</p> |
|            |   | 01 | Y tế   | - Tốt nghiệp y sỹ trình độ trung cấp  | <p>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin</p> |
|            |   | 03 | Điều dưỡng-Phục hồi chức năng                          | Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành điều dưỡng. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành hộ sinh hoặc y sỹ thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành điều dưỡng theo quy định của Bộ Y tế; | <p>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin</p> |

|    |                                    |   |   |
|----|------------------------------------|---|---|
| 03 | Điều dưỡng người có công           | Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành điều dưỡng. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành hộ sinh hoặc y sĩ thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành điều dưỡng theo quy định của Bộ Y tế;   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</li> <li>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin</li> </ul>  |
| 06 | Công tác xã hội                    | Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp tốt nghiệp đại học chuyên ngành khoa học xã hội khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</li> <li>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.</li> </ul> |
| 07 | Chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng | Có trình độ trung cấp trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội khác phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành khoa học xã hội khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</li> <li>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin</li> </ul>  |





|  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)**

| Từ ngày, tháng, năm đến<br>ngày, tháng, năm | Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác |
|---|-----------------------------------|
|   |                                   |
|   |                                   |
|   |                                   |
|   |                                   |

**V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC**

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do: .....

Miễn thi tin học do: .....

**VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ**

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: .....

**VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)**

.....  
 .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:**

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.